

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở
Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 289/TTr-SNV ngày 23 tháng 5 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 120 thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

- a) Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ: 73 TTHC.
- b) Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 32 TTHC.
- c) Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã: 15 TTHC.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Thay thế Quyết định số 1960/QĐ-UBND, ngày 28 tháng 7 năm 2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ và Quyết định số 3181/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa



đôi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KSTT, VX, website;
- Trung tâm hành chính công;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Thanh Liêm

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ

TT	Tên thủ tục	Trang
I. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về công tác thanh niên		
1	Thủ tục Thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	1
2	Thủ tục Giải thể tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	3
3	Thủ tục Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh	5
II. Lĩnh vực Quản lý công chức, viên chức		
1	Thủ tục Thi tuyển công chức	7
2	Thủ tục Xét tuyển công chức	13
3	Thủ tục Tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức	19
4	Thủ tục Thi tuyển (hoặc xét tuyển) viên chức	27
5	Thủ tục Xét tuyển đặc cách viên chức	34
III. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội, chuyên ngành		



1	Thủ tục Công nhận Ban Vận động thành lập Hội	39
2	Thủ tục Thành lập Hội	42
3	Thủ tục Phê duyệt Điều lệ Hội	47
4	Thủ tục Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội	50
5	Thủ tục Đổi tên hội	56
6	Thủ tục Hội tự giải thể	58
7	Thủ tục Báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường	61
8	Thủ tục Đặt Văn phòng đại diện Hội	63
IV. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện		
1	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	66
2	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	70
3	Thủ tục Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	74
4	Thủ tục Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (Sửa đổi, bổ sung) quỹ	76
5	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	79
6	Thủ tục Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	81
7	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	84
8	Thủ tục Đổi tên quỹ	90
9	Thủ tục Giải thể quỹ	92

V. Lĩnh vực quản lý nhà nước về Thi đua, Khen thưởng		
1	Thủ tục Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh	94
2	Thủ tục Tặng Cờ thi đua cấp tỉnh	99
3	Thủ tục Tặng Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	103
4	Thủ tục Tặng Danh hiệu tập thể lao động xuất sắc	106
5	Thủ tục Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	110
6	Thủ tục Tặng Cờ thi đua cấp tỉnh thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	115
7	Thủ tục Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh thành tích đợt xuất	120
8	Thủ tục Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh thành tích đối ngoại	123
VI. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Tôn giáo		
1	Thủ tục Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	126
2	Thủ tục Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	128
3	Thủ tục Đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	130
4	Thủ tục Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	135
5	Thủ tục Đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh	137
6	Thủ tục Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	139
7	Thủ tục Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	143

8	Thủ tục Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	145
9	Thủ tục Đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	148
10	Thủ tục Đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương	150
11	Thủ tục Đăng ký chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích	153
12	Thủ tục Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức	155
13	Thủ tục Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	159
14	Thủ tục Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	161
15	Thủ tục Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	163
16	Thủ tục Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh	167
17	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	169
18	Thủ tục Đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	171
19	Thủ tục Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo	173

20	Thủ tục Thông báo về việc đã giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của Hiến chương của tổ chức	175
21	Thủ tục Thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	177
22	Thủ tục Thông báo về người bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	179
23	Thủ tục Thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	181
24	Thủ tục Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	183
25	Thủ tục Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 33 và Khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	185
26	Thủ tục Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	187
27	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	189
28	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	192
29	Thủ tục Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	194
30	Thủ tục Thông báo tổ chức quyên góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b Khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	197

31	Thủ tục Thông báo hủy kết quả phong phẩm hoặc suy cử chức sắc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	199
32	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	200
33	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	202
34	Thủ tục Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại Khoản 7 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	204
35	Thủ tục Thông báo về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh (thuộc thẩm quyền tiếp nhận của 02 cơ quan)	206
VII. Lĩnh vực Thanh tra ngành nội vụ		
1	Thủ tục Giải quyết khiếu nại về công tác Nội vụ	207
2	Thủ tục Giải quyết tố cáo về công tác Nội vụ	211
VIII. Lĩnh vực Văn thư, Lưu trữ Nhà nước		
1	Thủ tục Phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc	214
2	Thủ tục Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	218
3	Thủ tục Cấp, cấp lại, bổ sung lĩnh vực hành nghề của chứng chỉ hành nghề lưu trữ	223

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN


I. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Hội		
1	Thủ tục Công nhận Ban Vận động thành lập Hội	227
2	Thủ tục Thành lập Hội	230
3	Thủ tục Phê duyệt Điều lệ Hội	234
4	Thủ tục Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội	237
5	Thủ tục Đổi tên Hội	243
6	Thủ tục Hội tự giải thể	246
7	Thủ tục Báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường của hội	249
II. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Quỹ xã hội, quỹ từ thiện		
1	Thủ tục Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	251
2	Thủ tục Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	255
3	Thủ tục Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	258
4	Thủ tục Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (Sửa đổi, bổ sung) quỹ	260
5	Thủ tục Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	263
6	Thủ tục Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động	265
7	Thủ tục Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	268
8	Thủ tục Đổi tên quỹ	274
9	Thủ tục Quỹ tự giải thể	277

III. Lĩnh vực Quản lý nhà nước về Thi đua – Khen thưởng		
1	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	280
2	Thủ tục Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	284
3	Thủ tục Tặng danh hiệu thôn, ấp, bản, làng, khu phố văn hóa	287
4	Thủ tục Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	288
5	Thủ tục Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	289
6	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề	290
7	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện thành tích đột xuất	291
8	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	292
IV. Lĩnh vực Tín ngưỡng, Tôn giáo		
1	Thủ tục Thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại Khoản 2 Điều 41 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	293
2	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	294
3	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	297
4	Thủ tục Thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	299

5	Thủ tục Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	301
6	Thủ tục Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	303
7	Thủ tục Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	305
8	Thủ tục Thông báo tổ chức quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	307

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

I. Lĩnh vực Quản lý Nhà nước về Thi đua – Khen thưởng		
1	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	310
2	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	311
3	Thủ tục Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	312
4	Thủ tục Xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa	313
5	Thủ tục Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	314
II. Lĩnh vực Tín ngưỡng, Tôn giáo		
1	Thủ tục Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	315
2	Thủ tục Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	317
3	Thủ tục Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	319

4	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	323
5	Thủ tục Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	325
6	Thủ tục Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	327
7	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	
8	Thủ tục Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	
9	Thủ tục Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	333
10	Thủ tục Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	334